

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Niêm yết công khai số liệu, thuyết minh tình hình thực hiện
quyết toán ngân sách phường Gia Sàng năm 2022**

Hôm nay vào lúc 14h00, ngày 14 tháng 08 năm 2023 tại trụ sở UBND phường Gia Sàng.

UBND phường Gia Sàng tiến hành tổ chức niêm yết công khai số liệu, thuyết minh tình hình thực hiện quyết toán ngân sách phường Gia Sàng năm 2022 theo Thông tư số 343/2016-TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách.

I. Thành phần tham dự:

- Đ/c: Nguyễn Minh Chiến - Chức vụ: Phó BTĐU, Chủ tịch UBND phường;
- Đ/c: Nguyễn Thị Huyền - Chức vụ: Công chức VP-TK, Thư ký;
- Đ/c: Nguyễn Thị Minh Huệ - Chức vụ: Công chức Tư pháp - HT;
- Đ/c: Nguyễn Thị Giang - Chức vụ: Công chức kế toán;

II. Nội dung:

Tổ chức niêm yết công khai số liệu, thuyết minh tình hình thực hiện quyết toán ngân sách phường Gia Sàng năm 2022, hồ sơ gồm có:

- Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 14/08/2023 của UBND phường Gia Sàng.
- Các biểu mẫu liên quan.

Địa điểm niêm yết: Bảng tin của UBND phường.

Thời gian bắt đầu niêm yết: Từ ngày 14 tháng 08 năm 2023

Thời điểm kết thúc niêm yết: Hết ngày 13 tháng 09 năm 2023

Nơi tiếp nhận phản hồi (nếu có): Văn phòng UBND phường Gia Sàng./.

Biên bản lập xong hồi 14h30', ngày 14/8/2023, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua và ký xác nhận./.

Thư ký



Nguyễn Thị Huyền

Công chức Kế toán



Nguyễn Thị Giang

**ĐẠI DIỆN UBND PHƯỜNG
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Chiến

Công chức Tư pháp – HT



Nguyễn Thị Minh Huệ

Số: 121 /QĐ-UBND

Gia Sàng, ngày 14 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai số liệu, thuyết minh tình hình thực hiện
Quyết toán ngân sách phường Gia Sàng năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG GIA SÀNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 31/7/2023 của HĐND phường Gia Sàng về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách phường Gia Sàng năm 2022;

Xét đề nghị của công chức kế toán – tài chính phường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2022 của phường Gia Sàng với nội dung cụ thể như sau:

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND - UBND, các ban ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- TT HĐND-UBND TP;
- Phòng TCKH TP;
- TT ĐU, HĐND P;
- Các ban ngành, đoàn thể phường;
- Như điều 3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Chiến



UBND Phường Gia Sang
Mã QHNS: 1032000

Biểu số 116/CK TC-NSNN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC
ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính)

BẢNG CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê duyệt)

Đơn vị tính: đồng

NỘI DUNG THU	QUYẾT TOÁN	NỘI DUNG CHI	QUYẾT TOÁN
Tổng số thu	7.811.843.614	Tổng chi	7.384.389.081
I. Các khoản thu 100%	301.984.000	I. Chi đầu tư phát triển	0
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	2.533.395.804	II. Chi thường xuyên	6.640.597.455
III. Thu chuyển nguồn	653.221.969	III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau (Nếu có)	743.791.626
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước	23.024.291	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	0
V. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.300.217.550		
- Bổ sung cân đối ngân sách	3.168.051.000		
- Bổ sung có mục tiêu	1.132.166.550		
Kết dư ngân sách	427.454.533		

Handwritten signature

QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Năm 2022

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
Tổng số thu	27.440.217.550	6.800.217.550	43.170.472.813	7.811.843.614	157,33	114,88
I. Các khoản thu 100%	85.000.000	85.000.000	427.880.455	301.984.000	503,39	355,28
- Phí, lệ phí	65.000.000	65.000.000	68.066.000	68.066.000	104,72	104,72
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác			194.448.000	194.448.000		
- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định			125.896.455			
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
- Đóng góp của nhân dân theo quy định						
- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
- Thu khác	20.000.000	20.000.000	39.470.000	39.470.000	197,35	197,35
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	22.955.000.000	2.315.000.000	37.766.128.548	2.533.395.804	164,52	109,43
1. Các khoản thu phân chia	14.705.000.000	1.565.000.000	28.676.220.955	1.681.127.413	195,01	107,42
- Tiền thuê đất, tiền sử dụng đất			12.728.500.000			
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	600.000.000	60.000.000	1.000.445.348	100.044.823	166,74	166,74
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	105.000.000	105.000.000	95.950.000	95.950.000	91,38	91,38
- Lệ phí trước bạ nhà, đất, ô tô, xe máy	14.000.000.000	1.400.000.000	14.851.325.607	1.485.132.590	106,08	106,08
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	8.250.000.000	750.000.000	9.089.907.593	852.268.391	110,18	113,64
- Thuế giá trị gia tăng	1.500.000.000	150.000.000	1.052.818.772	105.282.185	70,19	70,19
- Thuế TNDN						
- Thuế thu nhập cá nhân	6.750.000.000	600.000.000	8.037.088.821	746.986.206	119,07	124,5
III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV. Thu chuyển nguồn			653.221.969	653.221.969		
V. Thu kết dư ngân sách năm trước			23.024.291	23.024.291		
VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.400.217.550	4.400.217.550	4.300.217.550	4.300.217.550	97,73	97,73
- Bổ sung cân đối ngân sách	3.168.051.000	3.168.051.000	3.168.051.000	3.168.051.000	100	100
- Bổ sung có mục tiêu	1.232.166.550	1.232.166.550	1.132.166.550	1.132.166.550	91,88	91,88

- Thương mại, du lịch								
- Các hoạt động kinh tế khác								
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.829.187.550		4.829.187.550	4.828.879.318		4.828.879.318	99,99	99,99
Trong đó: Quỹ lương				4.095.682.554		4.095.682.554		
10.1. Quản lý Nhà nước	2.756.580.750		2.756.580.750	2.756.464.859		2.756.464.859	100	100
10.2. Hội đồng nhân dân	335.600.000		335.600.000	335.558.112		335.558.112	99,99	99,99
10.3. Đảng Cộng sản Việt Nam	863.115.000		863.115.000	863.113.086		863.113.086	100	100
10.4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	288.160.000		288.160.000	288.157.020		288.157.020	100	100
10.5. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	138.550.000		138.550.000	138.542.777		138.542.777	99,99	99,99
10.6. Hội Liên hiệp Phụ nữ	110.920.000		110.920.000	110.913.604		110.913.604	99,99	99,99
10.7. Hội Cựu chiến binh	127.240.000		127.240.000	127.219.150		127.219.150	99,98	99,98
10.8. Hội Nông dân	81.150.000		81.150.000	81.038.910		81.038.910	99,86	99,86
10.9. Hội Chữ Thập đỏ	33.823.000		33.823.000	33.823.000		33.823.000	100	100
10.10. Hội Người cao tuổi	29.680.800		29.680.800	29.680.800		29.680.800	100	100
10.11. Hội khuyến học	16.092.000		16.092.000	16.092.000		16.092.000	100	100
10.12. Các hội đặc thù (Hội đồng y, da cam, cựu TNXP)	48.276.000		48.276.000	48.276.000		48.276.000	100	100
11. Chi cho công tác xã hội	567.574.200		567.574.200	467.572.600		467.572.600	82,38	82,38
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghi việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	89.761.200		89.761.200	89.761.200		89.761.200	100	100
- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa								
- Trợ cấp xã hội	420.000.000		420.000.000	320.000.000		320.000.000	76,19	76,19
- Khác (Đội XKMT, sửa chữa nhà hộ nghèo...)	57.813.000		57.813.000	57.811.400		57.811.400	100	100
12. Chi khác								
13. Dự phòng	55.874.000		55.874.000					
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau				743.791.626		743.791.626		
B. Chi ngân sách xã chưa qua Kho bạc								
1. Tạm ứng XDCB								
2. Tạm chi								



Tỉnh Thái Nguyên
Thành phố Thái Nguyên
Phường Cửa Sàng

Biểu số 120/CK TC-NSNN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC
ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính)

THỰC HIỆN THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2022

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Nội dung	Kế hoạch năm 2022			Thực hiện năm 2022		
	Thu 2022	Chi 2022	Chênh lệch	Thu 2022	Chi 2022	Chênh lệch
Cộng	427.500.000	427.500.000	0	721.866.531	408.017.996	313.848.535
-Quỹ bảo trợ trẻ em	45.000.000	45.000.000	0	75.149.200	61.439.436	13.709.764
-Quỹ Đền ơn đáp nghĩa	120.500.000	120.500.000	0	218.511.117	87.398.100	131.113.017
-Quỹ Người cao tuổi	45.000.000	45.000.000	0	61.290.335	41.005.800	20.284.535
-Quỹ Nhân đạo	31.000.000	31.000.000	0	62.968.399	29.044.160	33.924.239
-Quỹ Da cam	31.000.000	31.000.000	0	57.930.000	27.318.200	30.611.800
-Quỹ Khuyến học	45.000.000	45.000.000	0	56.600.300	54.022.300	2.578.000
-Quỹ Vì người nghèo	110.000.000	110.000.000	0	189.417.180	107.790.000	81.627.180

54

THUYẾT MINH
Công khai tình hình thực hiện quyết toán ngân sách
phường Gia Sàng năm 2022

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 24/7/2022 của HĐND phường Gia Sàng về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách phường Gia Sàng năm 2021.

UBND phường thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện quyết toán ngân sách phường năm 2022 như sau:

1. Thu ngân sách nhà nước:

Kết quả thu NSNN phường Gia Sàng năm 2022 đạt 43.170.472.813 đồng bằng 157,33% kế hoạch thành phố giao đầu năm.

1.1. Thu Ngân sách Nhà nước trên địa bàn:

Tổng thu NSNN trên địa bàn năm 2022 đạt 38.194.009.003 đồng bằng 165,77% KH thành phố giao đầu năm. Nhiều sắc thuế thu đạt cao như: Lệ phí trước bạ nhà đất, ô tô xe máy (106,08%); Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (166,74%); Thuế thu nhập cá nhân (119,07%); Phí , lệ phí (104,72%).

Số thu NSNN năm 2022 đạt cao trong năm ngoài nguồn thu từ các sắc thuế còn có nguồn thu từ đền bù Giải phóng mặt bằng dự án: Khu đô thị số 11, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên: 194.448.000đ; Tiền thuế sử dụng đất: 12.728.500.000đ.

Tuy nhiên, bên cạnh những khoản thu đạt chỉ tiêu cao như trên vẫn còn 1 số sắc thuế thu không hoàn thành kế hoạch: Phí môn bài (91,38%); Thuế GTGT (70,19%).

1.2. Thu ngân sách phường được hưởng:

Thu ngân sách phường được hưởng năm 2022 đạt 7.811.843.614 đồng bằng 114,88% KH thành phố giao đầu năm. Trong đó:



- Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên: 4.300.217.550 đồng (trong đó: Bổ sung có mục tiêu trong năm: 1.132.166.550 đồng)
- Thu chuyên nguồn năm trước chuyển sang: 653.221.969 đồng
- Thu kết dư ngân sách năm trước chuyển sang: 23.024.291 đồng
- Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ được hưởng: 2.835.379.804 đồng (Bao gồm: Thu theo tỷ lệ điều tiết đạt: 2.640.931.804 đồng (vượt 240.931.804 đồng vượt 10,04% so với kế hoạch giao); Thu từ đền bù giải phóng mặt bằng: 194.448.000 đồng)

2. Chi ngân sách phường:

Ngay từ đầu năm căn cứ vào kế hoạch thành phố giao và Nghị quyết HĐND phường phân bổ, UBND phường đã giao kế hoạch chi cho các ban ngành, đoàn thể đảm bảo cho các đoàn thể chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đoàn thể mình. Công tác quản lý kiểm tra, kiểm soát hướng dẫn các ban ngành đoàn thể thực hiện chi trong kế hoạch được giao đúng chế độ, định mức quy định của nhà nước đảm bảo mục đích có hiệu quả, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đảm bảo cân đối thu, chi ngân sách của địa phương, đúng luật Ngân sách nhà nước và các văn bản tài chính quy định. Cụ thể:

Tổng chi ngân sách phường năm 2022 đạt: 7.384.389.081 đồng bằng 108,59% kế hoạch. Trong đó:

- Chi thường xuyên (Bao gồm cả bổ sung có mục tiêu): 6.640.597.455 đồng
- Chi đầu tư phát triển: 0 đồng
- Chi chuyển nguồn: 743.791.626 đồng.

3. Kết quả thực hiện các hoạt động tài chính khác (Quỹ do vận động nhân dân đóng góp năm 2022):

- + Số dư năm 2021 chuyển sang: 240.831.531đ
- + Tổng số thu năm 2022: 481.035.000đ
- + Tổng số chi năm 2022: 408.017.996đ
- + Số dư cuối năm 2022 chuyển sang năm 2023: 313.848.535đ

4. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân năm 2022:

Hàng năm, xác định công tác thu ngân sách là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, hàng đầu góp phần quyết định sự phát triển toàn diện cả về kinh tế và chính trị của địa phương. Cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên, ngay từ đầu năm Thường trực Đảng ủy- HĐND, lãnh đạo UBND phường Gia Sàng đã chỉ đạo triển khai các

giải pháp quyết liệt, triệt để đẩy mạnh thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước được giao với nhiều giải pháp tích cực như: Thành lập Ban chỉ đạo trong chống thất thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban chỉ đạo thực hiện. Chỉ đạo Đội thuế phường xây dựng kế hoạch thu cụ thể từng tháng, từng quý, năm, tăng cường các biện pháp công tác quản lý thu ngân sách, cùng với sự nỗ lực cố gắng của các bộ phận chuyên môn và sự phối hợp của MTTQ, các đoàn thể, các tổ dân phố trong công tác thu ngân sách, thường xuyên kiểm tra, rà soát nắm chắc đối tượng, nguồn thu trên địa bàn, tăng cường công tác kiểm tra thuế, đôn đốc xử lý thu hồi nợ đọng, đôn đốc các doanh nghiệp kê khai nộp hết số phát sinh, thực hiện thu đúng, thu đủ, thu kịp thời vào NSNN nên kết quả thu ngân sách Nhà nước năm 2022 đạt cao so với kế hoạch đầu năm thành phố giao, đáp ứng được cơ bản nhiệm vụ chi ngân sách.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong năm 2022 công tác thu ngân sách Nhà nước của phường Gia Sàng cũng gặp phải một số khó khăn như: Nhận thức của người dân về việc tự kê khai và kê khai nghĩa vụ nộp thuế trong hoạt động sản xuất kinh doanh chưa cao như thuế vận tải, thuế xây dựng; ...

Trên đây là thuyết minh công khai tình hình thực hiện quyết toán ngân sách phường Gia Sàng năm 2022./.



Số: *32*/TB-UBND

Gia Sàng, ngày *14* tháng *08* năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai quyết toán thu, chi ngân sách phường Gia Sàng năm 2022

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 31 tháng 07 năm 2023 của Hội đồng nhân dân phường Gia Sàng về việc phân chuẩn quyết toán ngân sách phường Gia Sàng năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 121/QĐ-UBND 14 tháng 8 năm 2023 của UBND phường Gia Sàng về việc công khai số liệu, thuyết minh tình hình thực hiện Quyết toán ngân sách phường Gia Sàng năm 2022,

1. Nội dung niêm yết công khai:

UBND phường Gia Sàng tổ chức niêm yết công khai quyết toán thu, chi ngân sách phường Gia Sàng năm 2022.

2. Hình thức công khai:

- Niêm yết công khai tại trụ sở Đảng ủy – HĐND – UBND phường;
- Thông báo trên hệ thống truyền thanh của UBND phường;
- Thông báo bằng văn bản cho phòng tài chính kế hoạch thành phố Thái Nguyên, thường trực Đảng ủy, HĐND, UB MTTQ, các tổ chức chính trị xã hội và tổ trưởng các tổ dân phố trong phường.

3. Thời gian công khai:

30 ngày liên tục kể từ ngày 14/8/2023 đến hết ngày 13/9/2023.

Trong thời gian niêm yết các ban ngành đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội, các tổ chức xã hội và các cá nhân có ý kiến phản ánh xin gửi về văn phòng UBND phường Gia Sàng (Chỉ tiếp nhận ý kiến bằng văn bản).

Vậy UBND phường Gia Sàng thông báo tới toàn thể nhân dân được biết, đến tại trụ sở UBND phường để xem niêm yết công khai số liệu, thuyết minh tình hình thực hiện Quyết toán ngân sách phường Gia Sàng năm 2022 theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH thành phố TN;
- TT Đảng ủy, HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- UB MTTQ phường;
- Các tổ chức chính trị phường;
- Trụ sở UBND phường;
- Tổ trưởng các TDP phường;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Chiến